

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 391/2022/DS-PT
Ngày: 14-12-2022
“V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại do tài sản bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Nhữn.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Bích Tuyền.

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Khổng Văn Đa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên toà để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 328/2022/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 20/2022/DS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 354/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954; Địa chỉ: Ấp B, xã K1, huyện V, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:*

1. Ông Võ Văn K, sinh năm 1960;
2. Bà Võ Thị A, sinh năm 1962;
3. Ông Võ Quốc G, sinh năm 1987;
4. Bà Lê Thị Kiều O, sinh năm 1988;

Người đại diện theo ủy quyền của bà A, ông G, bà O: Ông Võ Văn K, sinh năm 1960 (Theo giấy ủy quyền ngày 28/4/2022);

Cùng địa chỉ: Ấp G1, xã H, huyện V, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị C.

(Bà C và ông K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày như sau:

Vào năm 2006, gia đình bà đã cho ông K thuê diện tích 21.170 m² đất sản xuất nông nghiệp thửa 1478, diện tích 1.923 m² và thửa 767, diện tích 19.247 m² thời gian thuê là 10 năm, bà đã nhận 20 chỉ vàng 24ka. Khi hết thời hạn hợp đồng bà có yêu cầu ông K trả lại đất cho bà thì ông K không chịu trả nên bà đã làm đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng và được thụ lý ngày 12/02/2018. Căn cứ vào Quyết định giám đốc thẩm số 96/2021/DS-GĐT ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: Hủy bản án dân sự phúc thẩm số 307/2019/DS-PT ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An và giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 22/2019/DS-ST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, nội dung bản án đã tuyên: Buộc ông K, bà A, ông G và bà O phải trả cho bà C 18.692m² đất lúa tại thửa 767, tờ bản đồ số 06. Ngày 24/11/2021 ông K, bà A, ông G, bà O mới giao trả đất cho bà, như vậy ông K, bà A, ông G, bà O đã sử dụng đất từ ngày 12/02/2018 đến ngày 24/11/2021 là 07 vụ lúa, gồm năm 2018 (01 vụ lúa), năm 2019 (02 vụ lúa), năm 2020 (02 vụ lúa), năm 2021 (02 vụ lúa), nay bà chỉ yêu cầu tính bồi thường tròn 03 năm, mỗi năm 15.000.000 đồng theo giá cho thuê đất bình quân tại địa phương, tổng diện tích là 18.692 m². Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/4/2021 bà C yêu cầu buộc ông K, bà A, ông G, bà O bồi thường thiệt hại do không được canh tác đất là 140.190.000 đồng và sau đó ngày 05/6/2022, bà C thay đổi yêu cầu buộc trả 84.140.000 đồng.

Bị đơn ông Võ Văn K không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà C và trình bày như sau:

Năm 1998, ông K chuyển nhượng đất của chồng bà A là ông Võ Văn Chờ, do chỗ anh em ruột nên ông K không làm hợp đồng mua bán, chỉ giao kèo bằng lời nói, ông đã giao cho bà A, ông Chờ là 20 chỉ vàng 24k. Khi ông Chờ chết bà C đã làm đơn khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông cùng các con là ông G, bà O trả lại đất. Bản án sơ thẩm của Tòa án Vĩnh Hưng xử buộc ông K trả đất, còn bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử ông được tiếp tục sử dụng. Cuối tháng 5 năm 2021, gia đình ông nhận được Quyết định giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nên ngay sau khi kết thúc vụ hè thu năm 2021 thì ngày 24/11/2021 gia đình đã giao trả đất cho bà C. Gia đình ông từ trước đến nay không thuê đất của bà C.

Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 20/2022/DS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đã quyết định như sau:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 7a, Điều 45 Luật Thi hành án dân sự; Điều 12, Điều 15, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C về việc buộc ông Võ Văn K, bà Võ Thị A, ông Võ Quốc G, bà Lê Thị Kiều O bồi thường thiệt hại 84.140.000 đồng (do không được canh tác diện tích đất 18.692m² đất lúa tại thửa 767 tờ bản đồ số 06 theo giá thuê đất 15.000.000 đồng/01 năm x 3 năm).

Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí cho bà Nguyễn Thị C do thuộc trường hợp người cao tuổi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ của các đương sự trong giai đoạn thi hành án.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật. Ngày 08/8/2022, bà Nguyễn Thị C kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Ông K cũng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và trình bày không đồng ý kháng cáo của bà C và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Cấp phúc thẩm thực hiện đúng pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Nguyên đơn kháng cáo đúng quy định tại Điều 273, Điều 276 của Bộ luật Tố tụng Dân sự nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Thấy rằng, bà C và ông K thống nhất bà C đã giao đất cho ông K sử dụng và ông K đã giao 20 chỉ vàng cho bà C, tuy nhiên bà C cho rằng bà cho ông K thuê đất nhưng ông K trình bày ông nhận chuyển nhượng đất của bà C nên hai bên tranh chấp. Bà C khởi kiện yêu cầu ông K, bà A, ông G, bà O trả đất và khi có Quyết định giám đốc số 96/2021/DS-GĐT ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh thì bà C không có đơn yêu cầu thi hành án và ông K đã tự nguyện giao trả đất cho bà C nên việc ông K sử dụng đất trong thời gian nêu trên là ngay tình, không có lỗi và cũng

không vi phạm nghĩa vụ của người thi hành án. Do đó bản án sơ thẩm tuyên không chấp nhận yêu khởi kiện của bà C là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị C. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị C kháng cáo hợp lệ nên vụ án được xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: Kháng cáo của bà Nguyễn Thị C toàn bộ bản án sơ thẩm. Căn cứ phạm vi xét xử phúc thẩm quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nội dung vụ án có liên quan đến kháng cáo.

[3] Xét kháng cáo thấy rằng:

[3.1] Tại Quyết định giám đốc thẩm số 96/2021/DS-GĐT ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: Hủy bản án dân sự phúc thẩm số 307/2019/DS-PT ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An và giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 22/2019/DS-ST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

[3.2] Theo Văn bản số 199/CCTHADS ngày 06/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng về việc cung cấp hồ sơ thi hành án của ông Võ Văn K đối với diện tích đất tại thửa 767, tờ bản đồ số 6 phúc đáp cho Tòa án như sau: “Các bên tự nguyện thực hiện và bên được thi hành án là bà C không có làm đơn yêu cầu thi hành án”. Ông K tự nguyện giao trả đất cho bà C vào ngày 24/11/2021. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định khi gia đình ông K sử dụng thửa đất 767 là do bà C giao và bà C cũng được nhận 20 chỉ vàng 24kara; đồng thời ngay khi Quyết định giám đốc thẩm số 96/2021/DS-GĐT có hiệu lực pháp luật thì ông K cũng đã tự nguyện giao trả đất cho bà C nên việc ông K sử dụng thửa đất nêu trên là ngay tình, không có lỗi và cũng không vi phạm nghĩa vụ của người phải thi hành án theo quy định tại Điều 7a, Điều 45 Luật Thi hành án dân sự nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C là có căn cứ. Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, bà C có đề nghị xét xử vắng mặt và cũng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của mình là có căn cứ.

[4] Từ nhận định tại mục [3], không chấp nhận kháng cáo của bà C, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm. Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị C phải chịu theo quy định của pháp luật nhưng bà C là người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị C.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 20/2022/DS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 7a, Điều 45 Luật Thi hành án dân sự; Điều 12, Điều 15, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C về việc buộc ông Võ Văn K, bà Võ Thị A, ông Võ Quốc G, bà Lê Thị Kiều O bồi thường thiệt hại 84.140.000 đồng (do không được canh tác diện tích đất 18.692m² đất lúa tại thửa 767 tờ bản đồ số 06 theo giá thuê đất 15.000.000 đồng/01 năm x 3 năm).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị C được miễn.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị C được miễn.

4. Án xử công khai phúc thẩm có hiệu thi hành ngay sau khi tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Vĩnh Hưng;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Nhữn